

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 44  
CATALOGUE CHẮN CHÂN (ỐP CHÂN) HONDA SUPER CUB C125

Sơ đồ EPC · CATALOGUE SUPER CUB C125 · Dùng cho HONDA SUPER CUB C125 (2018,2019)

**Sơ đồ online:**

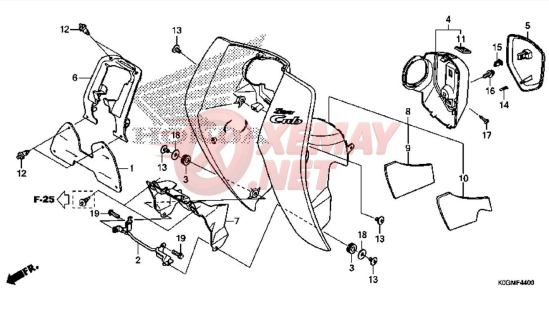
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-44-catalogue-chan-chan-op-chan-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001814> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                      |                                |                                  |
|--------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|
| <b>Tổng số phụ tùng:</b> 21 chi tiết | <b>Có giá tham khảo:</b> 21/21 | <b>Tổng giá trị:</b> 13,201,488đ |
|--------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 44 CATALOGUE CHẮN CHÂN (ỐP CHÂN) HONDA SUPER CUB C125



|               |                          |
|---------------|--------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0001814            |
| Thương hiệu   | HONDA                    |
| Dòng xe       | SUPER CUB C125           |
| Năm SX        | 2018,2019                |
| Loại hệ thống | FRAME                    |
| Danh mục      | CATALOGUE SUPER CUB C125 |
| Số phụ tùng   | <b>21</b> chi tiết       |
| Tổng giá trị  | <b>13,201,488đ</b>       |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (21 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 44 CATALOGUE CHẮN CHÂN (ỐP CHÂN) HONDA SUPER CUB C125:**

| # | Tên phụ tùng                                                                                                 | Mã SKU        | SL | Giá lẻ   |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|----|----------|
| 1 | Cao su chắn nước 17270-K0G-900 HONDA SUPER CUB                                                               | 17270K0G900   | 1  | 66,234đ  |
| 2 | Giá bắt yếm 64311-K0G-900 HONDA SUPER CUB                                                                    | 64311K0G900   | 1  | 200,340đ |
| 3 | Cao su đệm ốp yếm 64312-KWW-640 HONDA CB 650, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110, WINNER R | 64312KWW640   | 1  | 14,256đ  |
| 4 | Bộ nắp chụp khóa điện *PB414P* 81100-K0G-900ZA HONDA SUPER CUB                                               | 81100K0G900ZA | 1  | 320,544đ |
| 4 | Bộ nắp chụp khóa điện *NHC13P* 81100-K0G-900ZB HONDA SUPER CUB                                               | 81100K0G900ZB | 1  | 320,544đ |
| 5 | Tấm bảo vệ cổ lái 81134-K0G-900 HONDA SUPER CUB                                                              | 81134K0G900   | 1  | 373,435đ |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                           | Mã SKU        | SL | Giá lẻ     |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|----|------------|
| 6  | Ốp bên trong yếm trái 81136-K0G-900 HONDA SUPER CUB                                                                                                                                                    | 81136K0G900   | 1  | 108,986đ   |
| 7  | Ốp trong trái cánh yếm 81141-K0G-900 HONDA SUPER CUB                                                                                                                                                   | 81141K0G900   | 1  | 714,814đ   |
| 8  | Bộ cánh yếm *PB414P* 83200-K0G-900ZA HONDA SUPER CUB                                                                                                                                                   | 83200K0G900ZA | 1  | 5,409,180đ |
| 8  | Bộ cánh yếm *NHC13P* 83200-K0G-900ZB HONDA SUPER CUB                                                                                                                                                   | 83200K0G900ZB | 1  | 5,303,402đ |
| 9  | Tấm lót bên phải cánh yếm 83541-K0G-900 HONDA SUPER CUB                                                                                                                                                | 83541K0G900   | 1  | 59,302đ    |
| 10 | Tấm lót bên trái cánh yếm 83641-K0G-900 HONDA SUPER CUB                                                                                                                                                | 83641K0G900   | 1  | 59,302đ    |
| 11 | Logo cánh chim 86150-KPG-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, DREAM, FUTURE, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 100                            | 86150KPG901   | 1  | 108,986đ   |
| 12 | Chốt cài 90116-SP0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110                    | 90116SP0003   | 1  | 21,705đ    |
| 13 | Vít 6x10 90132-KPP-T00 HONDA CB 500, MSX 125, SUPER CUB, WINNER R                                                                                                                                      | 90132KPPT00   | 1  | 25,326đ    |
| 14 | Đai ốc 4mm 90302-KWW-A00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB, DREAM 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R                           | 90302KWWA00   | 1  | 14,472đ    |
| 15 | Kẹp ốp yếm trước 90666-K59-A11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 90666K59A11   | 1  | 14,472đ    |
| 16 | Vít 5x12 93894-050-1207 HONDA SH 125, SH 150                                                                                                                                                           | 938940501207  | 1  | 30,008đ    |
| 17 | Vít tự ren 4x12 93903-24380 HONDA AIR BLADE, DREAM, SH, WAVE                                                                                                                                           | 9390324380    | 1  | 14,472đ    |
| 18 | Đệm phẳng 6mm 94103-06000 HONDA DREAM, FUTURE, PCX, WAVE                                                                                                                                               | 9410306000    | 1  | 10,854đ    |
| 19 | Bu lông 6x16 96001-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số                                                                                                                                                         | 960010601600  | 1  | 10,854đ    |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng SUPER CUB C125](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-44-catalogue-chan-chan-op-chan-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001814> để biết giá và nơi bán.

**Trích dẫn tài liệu này****APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 44 CATALOGUE CHỖN CHÂN (ỔP CHÂN) HONDA SUPER CUB C125 (EPCDOV0001814). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-44-catalogue-chan-chan-op-chan-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001814>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 44 CATALOGUE CHỖN CHÂN (ỔP CHÂN) HONDA SUPER CUB C125 (EPCDOV0001814)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-44-catalogue-chan-chan-op-chan-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001814>. Truy cập 05/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 44 CATALOGUE CHỖN CHÂN (ỔP CHÂN) HONDA SUPER CUB C125 (EPCDOV0001814)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-44-catalogue-chan-chan-op-chan-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001814>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 44 CATALOGUE  
CHỖN CHÂN (ỔP CHÂN) HONDA SUPER CUB C125  
(EPCDOV0001814)

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.